TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2026/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 11 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2026/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị V - Sinh năm 2003. Địa chỉ cư trú: Bản B, xã T, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Cà Văn H - Sinh năm 1999. Địa chỉ cư trú: Bản B, xã T, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị V và anh Cà Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị V và anh Cà Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Cà Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Cà Khải H, sinh ngày 17/7/2022 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Lò Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lò Thị V và anh Cà Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Lò Thị V và anh Cà Văn H cam đoan không có nợ chung.

2.5. Về án phí: Chị Lò Thị V chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch trong vụ án ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0000175 ngày 10/02/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Sơn La. Hoàn trả lại cho chị Lò Thị V số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (2 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- UBND xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Toàn